

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 17/01/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đề

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐST-HS ngày 04/01/2018 đối với bị cáo:

Vũ Thanh Phong B, sinh năm 1995, tại: Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Vũ Văn P (đã chết); Họ tên mẹ: Võ Thị Hồng T; Bị cáo sống chung với chị Châu Thị Thanh T như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, bị cáo khai có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 05/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Hiếp dâm”, ngày 29/10/2016 chấp hành xong; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2017 cho đến nay (có mặt).

+ ***Bị hại:*** Anh Châu Hữu C, sinh năm 1998; trú tại: ấp 3, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

+ ***Nguyên đơn dân sự:*** Công ty TNHH xây dựng thương mại L

Địa chỉ: Lý Tự Trọng, phường 3, thành phố T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Ông Nguyễn Thành K, sinh năm 1951- Là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH xây dựng thương mại L (vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bà Võ Thị Hồng T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 19, ấp 1, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thanh Phong B đã có nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa đem bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 17 giờ ngày 15/07/2017, B đi ngang qua công trình đang xây dựng do Công ty TNHH xây dựng thương mại L làm chủ thầu tại tổ 16, ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quan sát thấy không có người trông coi nên B điều khiển xe máy hiệu Honda loại Airblade, biển kiểm soát 72D1-068.24 đi vào công trình phát hiện có 02 máy nổ gắn vào máy trộn bê tông gồm: 01 máy nổ xăng loại UIKINO xuất xứ Trung Quốc và 01 máy nổ dầu loại D6 Cheng Chell Diesel để gần hàng rào nên B dùng mỏ lết (công cụ B mang theo để làm việc) tháo rời hai máy nổ ra khỏi đồ trộn bê tông rồi chở đến tiệm ve chai thuộc khu phố 2, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa bán cho bà Phạm Thị L được 400.000 đồng, trên đường đi B để rơi cây mỏ lết.

Vụ thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 16/07/2017, B điều khiển xe Honda, BKS 72D1-068.24 và người bạn tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi khác xe đến trú mưa tại công trình đang xây dựng do Công ty TNHH XD thương mại L làm chủ thầu tại tổ 16, ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa thì phát hiện có vỉ sắt đóng thành khung, chuẩn bị đổ bê tông không ai trông coi nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B và L đã dùng tay mở kềm buộc các thanh sắt, lấy trộm sắt loại Ø 8, Ø 10, Ø 16 rồi chia mỗi người một phần để chở đi tiêu thụ. B chở sắt đến tiệm ve chai của bà Phạm Thị L bán được 96 kg sắt, trong đó gồm 52 kg sắt Ø8, 28kg sắt loại Ø 10, 16 kg sắt loại Ø 16 với giá 5.000đ/kg, tổng cộng được 480.000đ (Bốn trăm tám mươi ngàn đồng) nhưng bà L trả cho B 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), số tiền này B đã tiêu xài hết. Còn L chở sắt đi đâu, làm gì thì B không biết. Hành vi trộm cắp của B và L bị phát hiện.

Vụ thứ 3: Trong thời gian B được gia đình bảo lãnh thì lại tiếp tục phạm tội, cụ thể: Trưa ngày 20/09/2017, B đến nhà của mẹ vợ là bà Châu Thị Thanh H thuộc ấp Bắc 3, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của anh Châu Hữu C (anh rể B) đang sạc pin trong phòng ngủ. Thấy không có ai ở nhà nên B lấy chiếc điện thoại đem ra giấu vào

bụi cỏ ven đường. Khi chuẩn bị tiêu thụ thì bị cơ quan công an mời lên làm việc. B giao nộp lại chiếc điện thoại OPPO.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 91/KL-HĐĐGTS ngày 19/09/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Bà Rịa kết luận: 52 kg sắt loại Ø8 trị giá 710.000 đồng; 28kg sắt loại Ø 10 trị giá 381.660 đồng; 16 kg sắt loại Ø 16 trị giá 217.660 đồng; 01 máy nổ xăng UIKINO xuất xứ Trung Quốc trị giá 1.033.000 đồng và 01 máy nổ dầu D6 Cheng chell Diesel trị giá 566.660 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.908.980 đồng (hai triệu chín trăm lẻ tám ngàn chín trăm tám mươi đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 106/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2017, Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Bà Rịa kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, mode F3, màu đen, số imei 1: 865251038828359 và imei 2: 865251038828342 trị giá 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số: 97/QĐ-KSĐT ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã truy tố Vũ Thanh Phong B về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa thực hiện quyền công tố đã phát biểu lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh Phong B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (có hiệu lực ngày 01/01/2018); áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 theo hướng có lợi cho bị cáo, xử phạt bị cáo B từ 18 đến 24 tháng tù.

Đối tượng tên L hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Bà Phạm Thị L mua đồ của B không biết là đồ trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản Công ty TNHH XD TM L, anh C và bà T không có yêu cầu gì thêm, xem như đã giải quyết xong.

Bị cáo B nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vũ Thanh Phong B là người nghiện ma túy đã có nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bà Rịa đem bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 17 giờ ngày 15/07/2017, tại ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, B đã có hành vi lén lút lấy trộm 02 máy nổ loại gắn vào máy trộn bê tông (01 máy nổ xăng hiệu UIKINO xuất xứ từ Trung Quốc và 01 máy nổ dầu D6 Cheng Chell Diesel) của Công ty TNHH XD TM L, trị giá tài sản trộm cắp 1.599.660 đồng

Vụ thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 16/07/2017, tại ấp Phước Hữu, xã Long Phước, TP.Bà Rịa , Vũ Thanh Phong B đã có hành vi trộm cắp 52 kg sắt Ø8, 28kg sắt loại Ø 10, 16 kg sắt loại Ø 16 của Công ty TNHH XD TM L, trị giá tài sản trộm cắp 1.309.320đ (Một triệu ba trăm lẻ chín ngàn ba trăm hai mươi đồng).

Vụ thứ 3: Trưa ngày 20/09/2017, B tiếp tục vào nhà của bà Châu Thị Thanh H tại ấp Bắc 3, xã Hòa Long, TP.Bà Rịa lén lút lấy trộm của anh Châu Hữu C (anh rể của bị cáo) 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen trị giá 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản B chiếm đoạt là 7.108.980đ (Bảy triệu một trăm lẻ tám ngàn chín trăm tám mươi đồng).

Hành vi lén lút trộm cắp nêu trên của bị cáo Vũ Thanh Phong B đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2018).

[3] Bị cáo Vũ Thanh Phong B là một công dân đã trưởng thành nhưng không tu chí làm ăn, tham lam tư lợi, coi thường pháp luật, coi thường các chuẩn mực đạo đức xã hội. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy bị cáo không những trộm cắp tài sản của người khác mà còn trộm cắp tài sản của chính người thân trong gia đình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012 bị cáo B bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động và Dạy nghề tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Đối với bị cáo cần xử lý thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần; năm 2015 bị cáo bị xử phạt 18 tháng tù về tội “Hiếp dâm” nhưng chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối chiếu điều luật thì 02 tình tiết tăng nặng này chỉ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ Luật hình sự năm 1999. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì trường hợp 02 tình tiết tăng nặng này của bị cáo sẽ được áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải được thể hiện bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên L hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Còn bà Phạm Thị L mua đồ của B không biết là đồ trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy nổ xăng loại UIKINO xuất xứ Trung Quốc đã trả lại Công ty TNHH XD TM L; đã trả lại tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen 64GB, Imei 828359 cho anh Châu Hữu C; đã trả lại tài sản gồm 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 72D1-068.24, số khung 702BY 385599, số máy F27E 1241833 cho bà Võ Thị Hồng T. Việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa là có căn cứ.

- Đối với chiếc mốp lết bị cáo B đã đánh rơi không thu hồi được nên không xử lý được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi Công ty TNHH XD TM L, anh Châu Hữu C và bà Võ Thị Hồng T nhận lại tài sản thì không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thanh Phong B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Tuyên bố bị cáo **Vũ Thanh Phong B** phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Thanh Phong B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/9/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự :

Công ty TNHH XD TM L, anh Châu Hữu C, bà Võ Thị Hồng T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Vũ Thanh Phong B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Sở tư Pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- CCTHADS TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa (02 bản)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Văn Cường